

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày: 28-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- **Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Qui

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huê

2. Bà Dương Thị Tố Như

- **Thư ký phiên tòa:** ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 03 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/HSST ngày 14 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cao Đ**; tên gọi khác: không; sinh năm 1999; tại: Lâm Đồng; nơi thường trú: Xóm D, Thôn A, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và nơi cư trú: Số nhà F đường P, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Cao Đ1, sinh năm 1976 và bà Vũ Thị V, sinh năm 1979, cư trú: Xóm D, Thôn A, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Vợ: Nguyễn Kiều Thúy D, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2018, hiện vợ, con cư trú: Xóm D, Thôn A, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (**nay là Trại tạm giam Công an tỉnh L**) từ **ngày 09/11/2024 đến nay** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 08/11/2024 tại số nhà G, thôn C, xã Đ, Tp B. Cơ quan CSĐT- Công an T phối hợp cùng Công an xã Đ phát hiện Nguyễn Cao Đ đang có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện tại bụi cỏ cách chỗ Đ đứng khoảng 01 mét có 01 gói nylon màu trắng có rãnh khẹp kín, kích thước

07cm x 10cm, bên trong có 04 gói nylon màu trắng có rãnh khếp kín, vạch kẻ ngang màu đỏ, kích thước 04x04 cm/gói bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng, rắn; 05 viên nén màu xám hình chữ nhật, trên mặt có chữ “Supreme”; 02 viên nén hình tam giác. Đ khai nhận các hạt tinh thể màu trắng và viên nén nêu trên là ma túy của Đ đang tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Công an TP B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Cao Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời, thu giữ tang vật có liên quan. Kết quả xét nghiệm chất ma túy Nguyễn Cao Đ dương tính với chất ma túy Ketamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Cao Đ khai nhận: Vào chiều tối ngày 08/11/2024 Đ đi đến đường H, phường A, Tp B, tỉnh Lâm Đồng để tìm mua ma túy thì gặp một nam thanh niên tên T, khoảng 30 tuổi ở miền T. T đã bán cho Đ 60 “số” ma túy với giá 3.600.000 đồng và 07 viên ma túy kẹo giá 1.400.000 đồng, toàn bộ số ma túy trên Đ cất giấu trong túi áo khoác bên trái mặc trên người rồi đi về. Đến 23 giờ cùng ngày Đ đi đến trước số nhà G, thôn C, xã Đ, thành phố B mục đích tìm chỗ để sử dụng ma túy thì thấy Công an đi đến gần, do sợ bị phát hiện nên Đ dùng tay phải lấy túi nylon chứa ma túy từ áo khoác đang mặc vứt xuống gần chỗ Đ đứng. Công an T đã kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu ở trên.- Theo Kết luận giám định số 1266/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

+ Mẫu tinh thể (M1) đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,9145g (năm phẩy chín một bốn năm gam), loại Ketamine.

+ Mẫu viên nén (M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,5852g (hai phẩy năm tám năm hai gam), loại MDMA.

+ Mẫu viên nén (M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9047g (không phẩy chín không bốn bảy gam), loại MDMA.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 phong bì niêm phong số 1226/2024-PC09 chứa mẫu sau giám định (ma túy); 01 áo khoác màu đen, trên ngực trái có chữ “VARSACE”; 01 điện thoại di động màu xám, nhãn hiệu iPhone 15 Promax có số IMEI: 355319546413696, gắn sim số 0869256211.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 13 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Nguyễn Cao Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Cao Đ thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51,

Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 1226/2024-PC09 chứa mẫu sau giám định (ma túy); 01 áo khoác màu đen, trên ngực trái có chữ “VARSAACE”.

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu xám, nhãn hiệu iPhone 15 Promax có số IMEI: 355319546413696, gắn sim số 0869256211.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Đ là người nghiện ma túy, bị cáo thừa nhận vào lúc 23 giờ ngày 08/11/2024 tại trước số nhà G, thôn C, xã Đ, thành phố B, Lâm Đồng bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 5,9145g (năm phẩy chín một bốn năm gam) ma túy loại Ketamine và 3,4899g (ba phẩy bốn tám chín chín gam) MDMA nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Vì hai chất ma túy MDMA và Ketamine mà bị cáo tàng trữ không được quy định trong cùng 01 điểm tại các khoản của Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ thì hai chất ma túy mà Nguyễn Cao Đ tàng trữ¹ được tính như sau: Tỷ lệ % khối lượng MDMA so với mức tối thiểu khối lượng MDMA quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là 69,798%. Tỷ lệ % khối lượng Ketamine so với mức tối thiểu khối lượng Ketamine quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là 29,5725%.

Như vậy, tổng tỷ lệ % khối lượng của chất ma túy MDMA và chất ma túy Ketamine mà Nguyễn Cao Đ tàng trữ là: $29,5725\% + 69,798\% = 99,3705\%$ thuộc trường hợp dưới 100% nên tổng khối lượng chất ma túy MDMA và Ketamine mà Nguyễn Cao Đ tàng trữ T1 nêu trên thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, hành vi của bị cáo là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng. Đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Cao Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao Đ về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét tính chất của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm trái pháp luật đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, góp phần duy trì tệ nạn nghiện ngập chất ma túy trong tầng lớp thanh niên ở địa phương, xét cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề răn đe phòng ngừa chung, đồng thời cũng là tạo điều kiện để bị cáo có thời gian cách ly với chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với: 02 phong bì niêm phong số 1226/2024-PC09 chứa mẫu sau giám định (ma túy); 01 áo khoác màu đen, trên ngực trái có chữ “VARSACE” cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu xám, nhãn hiệu iPhone 15 Promax có số IMEI: 355319546413696, gắn sim số 0869256211 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo.

[7] Đối với nam thanh niên tên T khoảng 30 tuổi là người đã bán cho bị cáo Đăng số ma túy trên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau khi có căn cứ.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Cao Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **09/11/2024**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 1226/2024-PC09 chứa mẫu sau giám định (ma túy); 01 áo khoác màu đen, trên ngực trái có chữ “VARSACE”.

Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động màu xám, nhãn hiệu iPhone 15 Promax có số IMEI: 355319546413696, gắn sim số 0869256211.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **17/02/2025** giữa Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Cao Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui